

**Trường Chính sách công và Quản lý
Fulbright**

2022-2023
Học kỳ Hè

PHÁT TRIỂN VÙNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Nhóm giảng viên

Giảng viên:	Phạm Văn Đại	E-mail: dai.pham@fulbright.edu.vn
Trợ giảng:	Lê Văn Đạo	E-mail: dao.le.fsppm@fulbright.edu.vn
Trợ giảng:	Đào Thiên Lý	E-mail: ly.dao.fsppm@fulbright.edu.vn

Thời gian học tập

Bài giảng: 8:30 – 11:45 từ thứ 7, 20/8 đến thứ 7, 27/8/2022.

Thực địa: Từ 8:30 Chủ nhật, 28/8 đến 17:00 thứ 3, 30/8/2022.

Giờ trực văn phòng

Phạm Văn Đại: Tất cả các buổi chiều tại trường, từ 16:00 đến 18:00

Lê Văn Đạo: Tất cả các buổi chiều tại trường, từ 16:45 đến 17:45

Đào Thiên Lý: Tất cả các buổi chiều tại trường, từ 17:00 đến 18:00

Mục tiêu của môn học và phương pháp giảng dạy

Đây là môn học về phương pháp đánh giá năng lực cạnh tranh và xây dựng chiến lược phát triển cho một không gian địa lý kinh tế cấp vùng và địa phương. Khung phân tích chính của môn học là mô hình năng lực cạnh tranh của GS. Michael Porter ở Trường Kinh doanh Harvard được hiệu chỉnh cho phù hợp với bối cảnh kinh tế mới, các mô hình chiến lược phát triển bởi các công ty tư vấn hàng đầu, kết hợp với các mô hình được FSPPM phát triển qua thực tiễn xây dựng chiến lược phát triển cho các địa phương của Việt Nam.

Đây là môn học có tính tổng hợp cao, các kiến thức và khung phân tích của nhiều môn học khác nhau cũng đồng thời được sử dụng, bao gồm Kinh tế phát triển, Kinh tế học khu vực công, Luật và Quản trị công, Thương mại quốc tế v.v. Mục tiêu của môn học này là nhằm trả lời câu hỏi: Làm thế nào một không gian địa lý kinh tế xác định, lựa chọn, và xây dựng năng lực cạnh tranh để đạt được các mục tiêu phát triển của mình?

Phương pháp giảng dạy chính của môn học là sử dụng các tình huống nghiên cứu, chủ yếu lấy từ thư viện tình huống nghiên cứu của FSPPM và Trường Kinh doanh Harvard. Trước mỗi buổi học, học viên cần đọc, chuẩn bị kỹ, và viết bản tóm lược cho tình huống nghiên cứu để đảm bảo cho sự tham gia tích cực và hiệu quả trên lớp.

Kết thúc khóa học, học viên sẽ thực hiện một dự án nhóm với nhiệm vụ chính là đánh giá một (số) khía cạnh về năng lực cạnh tranh của một địa phương hay cụm ngành và đưa ra các khuyến nghị chính sách phù hợp.

Mô tả nội dung môn học

Môn học được chia thành bảy phần. Trong **phần I**, học viên sẽ làm quen với các khái niệm cơ bản

về chiến lược, phân biệt giữa chiến lược dựa trên lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp với chiến lược phát triển dựa trên năng lực cạnh tranh của các nền kinh tế. Học viên sẽ được giới thiệu lịch sử và tiến trình phát triển của các khái niệm và khuôn khổ lý thuyết trong môn học. Một cái nhìn cởi mở, bao quát cả về những điểm mạnh cũng như những giới hạn của các lý thuyết là nền tảng để học viên tiếp cận các phần sau.

Sau khi hiểu rõ nội hàm các khái niệm, khung phân tích “03 lớp” về năng lực cạnh tranh (NLCT) của một nền kinh tế cấp vùng và địa phương sẽ được giới thiệu. Sau đó, khung phân tích này sẽ được minh họa thông qua tình huống nghiên cứu đầu tiên của môn học, trong đó học viên sẽ tìm hiểu cách thức phân tích một tình huống nghiên cứu Kinh tế học vi mô về năng lực cạnh tranh điển hình.

Phần II giới thiệu khái niệm về chuỗi giá trị. Khái niệm này, một mặt đóng vai trò là tiền đề để hiểu rõ các khái niệm về cụm ngành và năng lực cạnh tranh cụm ngành trong hệ lý thuyết của Micheal Porter, mặt khác giúp học viên hình dung được bối cảnh và trật tự mà hoạt động sản xuất, kinh doanh đang hàng ngày diễn ra trong nền kinh tế toàn cầu. Phân tích về trật tự trong chuỗi giá trị, học viên sẽ có được câu trả lời về việc tại sao một quốc gia phát triển sau sẽ gặp rất nhiều khó khăn trên con đường đi tới sự thịnh vượng. Và để thay đổi được trật tự đó đòi hỏi các quốc gia sẽ phải chiến thắng trong một cuộc cạnh tranh rất khốc liệt.

Phần III là một sự tiếp nối của phần II khi đi từ khái niệm chuỗi giá trị đến khái niệm cụm ngành. Đây là một khái niệm phản ánh sự tổ chức của các hoạt động kinh tế trong một không gian địa lý nền kinh tế vùng, và do đó liên hệ mật thiết đến nội dung của môn học về phát triển vùng và địa phương. Học viên sẽ tìm được sự liên hệ và nền tảng vi mô của mô hình NLCT 3 lớp được giới thiệu ở phần I khi đi sâu vào khái niệm cụm ngành.

Trong **phần IV**, học viên sẽ làm quen với một công cụ phân tích quan trọng, đóng vai trò là trung tâm trong hệ lý thuyết của Micheal Porter về NLCT – được gọi là “mô hình kim cương,” và một khái niệm then chốt – cụm ngành công nghiệp (industrial cluster). Mô hình kim cương là một phương pháp hữu ích để phân tích các thuộc tính năng lực cạnh tranh của một địa phương trong một cụm ngành. Phần này để trả lời câu hỏi mang tính thực tiễn về cách thức một địa phương xác định các cụm ngành kinh tế chiến lược và phát triển cụm ngành đó bằng cách nâng cấp năng lực cạnh tranh trong ngành.

Phần V sẽ giới thiệu các công cụ và mô hình quản lý chiến lược. Ở phần này, học viên sẽ đi ra ngoài hệ lý thuyết của Micheal Porter, và làm quen với các công cụ mà mô hình đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới cũng như được phát triển bởi FSPPM phục vụ cho việc phân tích, lập chiến lược, và quản lý chiến lược phát triển vùng và địa phương. Bốn công cụ được giới thiệu trong phần này bao gồm: Mô hình SWOT, mô hình OGSM, khung phân tích chuẩn đoán. Học viên sẽ được trang bị các nền tảng đa dạng về lý thuyết để có thể áp dụng một cách linh động trong bối cảnh thực tế mình gặp phải.

Phần VI trình bày một loạt các nội dung về chiến lược phát triển ở phạm vi quốc gia và địa phương. Các kinh nghiệm thực tiễn từ phát triển các địa phương của Việt Nam và trên thế giới. Qua các tình huống, học viên sẽ nhìn nhận cách thức mà các lý thuyết và mô hình lập chiến lược được ứng dụng trong thực tế.

Cuối cùng, trong **phần VII**, các học viên sẽ thực hiện một chuyến đi thực địa và sau đó làm dự án nhóm. Đây là một cơ hội để học viên áp dụng các lý thuyết và mô hình vào lập chiến lược phát triển của một địa phương hay cụm ngành cụ thể. Trong khi thực hiện dự án, các nhóm phải báo cáo định

kỳ cho nhóm giảng viên về đề tài, nội dung và tiến độ dự án.

Mục tiêu cần đạt được đối với học viên

Sau khi hoàn thành khóa học, học viên sẽ nắm rõ nội hàm các khái niệm, nắm vững các nền tảng lý thuyết và có khả năng vận dụng linh hoạt các khung lý thuyết, các mô hình phân tích vào các trường hợp cụ thể.

Yêu cầu đối với học viên

Đây là một môn học có tính tổng hợp, mang tính thực hành và ứng dụng cao. Trong quá trình học, học viên cần tranh thủ mọi cơ hội cả bên trong cũng như bên ngoài lớp học, để áp dụng các khái niệm và khung phân tích chiến lược.

Học viên nên đến lớp một cách chuyên cần, hoàn tất các yêu cầu của môn học, bao gồm các bài tập và dự án nhóm. Môn học này rất chú trọng đến sự tham gia và thảo luận của học viên trong các bài giảng và tình huống nghiên cứu.

Học viên phải tự mình hoàn tất những bài tập này và nộp bài đúng hạn. Học viên tuyệt đối không được sao chép bài làm của người khác. Học viên nên đọc kỹ “Sổ tay học viên” để tránh những sai phạm đáng tiếc.

Trong khi thực hiện dự án nhóm, học viên được khuyến khích hoạt động trên tinh thần hợp tác và sáng tạo. Các nhóm nộp sản phẩm trước 8:20 sáng theo lịch trình dưới đây:

- 20/8: Phân công đề tài cho các nhóm
- 05/9: Nộp phác thảo đề cương
- 12/9: Nộp bản thảo thứ nhất
- 22/9: Nộp bản thảo cuối cùng
- Trình bày nhóm (thời gian cụ thể thông báo sau)

Chấm điểm

Mỗi học viên sẽ được đánh giá dựa trên chất lượng tham gia vào việc thảo luận tình huống, bài viết và thuyết trình. Cơ cấu điểm cụ thể như sau:

- Tham gia và thảo luận trên lớp: 20%
- Bài viết tình huống: 40%
- Bài viết nhóm: 20%
- Thuyết trình nhóm: 20%

Tài liệu đọc

Bắt buộc

- Tình huống 1: Thái Nguyên và Sam Sung
- Tình huống 2: Phần Lan và Nokia
- Tình huống 3: NLCT của Hậu Giang
- Tình huống 4: Apple

- Tình huống 5: Ngành công nghiệp bán dẫn Đài Loan
- Tình huống 6: Cụm ngành rượu vang California
- Tình huống 7: Cụm ngành ô tô Thái Lan
- Tình huống 8: Hạ Môn - Chiến lược cụm ngành
- Tình huống 9: Cụm ngành Hải Phòng
- Tình huống 10: Thành phố Quý Dương
- Tình huống 11: Busan vs. Ulsan
- Tình huống 12: Intel lựa chọn địa điểm
- Phạm Văn Đại: Khung phân tích xây dựng chiến lược phát triển vùng và địa phương
- Porter, Micheal E. (2008). On Competition, The Harvard Business Review Book Series, The Updated and Expanded Edition.
- World Bank (2020). World Development Report 2020: Trading for Development in the Age of Global Value Chains.
- Porter, Micheal E. (1998). Lợi thế cạnh tranh quốc gia, Nhà xuất bản Trẻ và Tủ sách Doanh trí. Dịch từ nguyên bản tiếng Anh Comparative Advantage of Nations, The Free Press, a Division of Simon & Schuster Inc., Second edition.
- Fulbright: Đề xuất mô hình phát triển kinh tế Hải Phòng

Tham khảo

- Paul Krugman: Making sense of the competitiveness debate
- Akamatsu, K. (1962). A historical pattern of economic growth in developing countries
- Micheal Porter: Clusters and the New Economics of Competition
- Yetton, P., Craig, J., Davis, J., & Hilmer, F. (1992). Are diamonds a country's best friend? A critique of Porter's theory of national competition as applied to Canada, New Zealand and Australia.
- Mumbai: Strategic Vision 2013
- The Abu Dhabi strategic 2030
- Yang Hao: Washington consensus vs. Beijing consensus
- Phạm Văn Đại: Chuẩn đoán tăng trưởng

<i>Phần</i>	<i>Ngày</i>	<i>Bài giảng</i>	<i>Bài đọc</i>
Phần I: Các khái niệm và mô hình 3 lớp về NLCT	20/8	1. Các khái niệm và khung phân tích 3 lớp về NLCT 2. Tình huống 1: Thái Nguyên và Sam Sung Tình huống 2: Phần Lan và Nokia Tình huống 3: NLCT của Hậu Giang	<u>Bắt buộc:</u> Phạm Văn Đại: Khung phân tích xây dựng chiến lược phát triển vùng và địa phương Micheal Porter: On Competition, Chương 2 và Chương 6 <u>Tham khảo:</u> Paul Krugman: Making sense of the competitiveness debate
Phần II: Lý thuyết về chuỗi giá trị	21/8	1. Giới thiệu lý thuyết về chuỗi giá trị toàn cầu 2. Tình huống 4: Apple Tình huống 5: Ngành công nghiệp bán dẫn Đài Loan	<u>Bắt buộc:</u> World Bank (2020). World Development Report 2020: Trading for Development in the Age of Global Value Chains <u>Tham khảo:</u> Akamatsu, K. (1962). A historical pattern of economic growth in developing countries.
Phần III: Lý thuyết về cụm ngành	22/8	1. Lý thuyết về cụm ngành 2. Tình huống 6: Cụm ngành rượu vang California Tình huống 7: Cụm ngành ô tô Thái Lan	<u>Bắt buộc:</u> Micheal Porter: On Competition, Chương 7 <u>Tham khảo:</u> Micheal Porter: Clusters and the New Economics of Competition
Phần IV: Mô hình kim cương	23/8	1. Mô hình kim cương 2. Tình huống 8: Hạ Môn - Chiến lược cụm ngành Tình huống 9: Cụm ngành Hải Phòng	<u>Bắt buộc:</u> Micheal Porter: Năng lực cạnh tranh quốc gia, Chương 12 <u>Tham khảo:</u> Yetton, P., Craig, J., Davis, J., & Hilmer, F. (1992). Are diamonds a country's best

			friend? A critique of Porter's theory of national competition as applied to Canada, New Zealand and Australia.
Phần V: Các mô hình quản lý chiến lược	24/8	1. Các mô hình quản lý chiến lược 2. Tình huống 10: Thành phố Quý Dương	<u>Bắt buộc:</u> Fulbright: Đề xuất mô hình phát triển kinh tế Hải Phòng <u>Tham khảo:</u> Mumbai: Strategic Vision 2013 The Abu Dhabi strategic 2030
Phần VI: Chiến lược phát triển ở phạm vi quốc gia và địa phương	25/8	1. Thỉnh giảng: Nhận dạng địa phương 2. Chiến lược phát triển của các địa phương (phần 1)	<u>Bắt buộc:</u> Lợi thế cạnh tranh quốc gia: Chương 13 <u>Tham khảo:</u> Yang Hao: Washington consensus vs. Beijing concensus Phạm Văn Đại: Chuẩn đoán tăng trưởng
	26/8	1. Thỉnh giảng: Bài học kinh nghiệm của Hàn Quốc 2. Tình huống 11: Busan vs. Ulsan	
	27/8	1. Chiến lược phát triển của các địa phương (phần 2) 2. Tình huống 12: Intel lựa chọn địa điểm	
Phần VII: Thực địa và dự án nhóm	28/8-30/8		